



Tường Hùng con ve sầu

(Trích đoạn tiểu thuyết)

Tường Hùng sinh ngày 4 tháng 9 năm 1931 tại Hà Nội. Bắt đầu viết năm 18 tuổi. Học kiến trúc tại Sài Gòn. Năm 1959 du học sang Ý, tốt nghiệp thủ khoa ngành kiến trúc và đạo diễn điện ảnh.

Từng cộng tác với Văn Hóa Ngày Nay, Văn, Báo Mới, Tân Phong.

Truyện dài đầu tay Gió Mát xuất bản năm 1955.

Tác phẩm chưa xuất bản: khoảng 40 truyện ngắn và 7 truyện dài, gồm Kề Trộm Hạnh Phúc, Lời Nói Ngập Ngừng, Năm Giọt Champagne, Người Bán Nô Lệ, Oeil Pour Oeil, Giết Và Giết, Quyển Rũ Số Mệnh.

Đã thực hiện nhiều phim ngắn và phim truyện dài bằng tiếng Pháp.

Phim ngắn đã quay: Amour Mort, Porcelaine, Murmures, Solitude D'une Piere De Lune, A Perte De Vue, Tuer Pour Tuer, Un Matin En Cristal.

Phim dài đã quay: AK 47, Suzanne Et Deux Vieillards.

Đang quay phim dài Candide phỏng từ tác phẩm cùng tên của Voltaire.

Ve Sầu là một trích đoạn từ cuốn tiểu thuyết Lời Nói Ngập Ngừng, dự định xuất bản vào cuối năm nay

*

Một buổi sáng hè bình thản Oanh dẫn tôi tới nhà xuất bản. Nàng để tôi ngồi trong một cái ghế bành bằng da mát rượi trong khi ông giám đốc đưa cho tôi cuốn sách mới in còn thơm mùi mực.

Ông ta trông như một con mọt sách, cũ kỹ, ngoài thời gian, chỉ biết sống giữa các trang sách, với khuôn mặt khô sạch như một tờ giấy bản, đôi mắt thông minh, hiền từ, sau đôi kính dày như hai hòn bi.

Oanh ngồi cạnh tôi, trên thành ghế. Tôi ngửi mùi thơm nhẹ của nước hoa mà nàng thường dùng trong những ngày hè, mùi thoang thoảng như mùi thị, mùi nhãn, mùi vải, có lẽ của mùi lúa chín.

Nàng mở nhanh những trang giấy quạt chút gió nhẹ và mát, bằng lòng về cách trình bày của cuốn truyện, rồi tìm đoạn mà nàng đã tả sự gặp gỡ giữa nàng và tôi.

Ông giám đốc ân cần nhìn chúng tôi như nhìn hai nhân vật sống bằng chữ, bằng lời, vừa thoát khỏi cuốn truyện để thể hiện thành người thực, cũng như ông vừa là người vừa là con mọt sách.

Ông lắng nghe giọng đọc trong trong của Oanh, mơ màng cùng tôi, lẫn vào sự quyến rũ của một buổi sáng đẹp.

Nàng tả tôi như sau đây:

"Hồi đó tôi mới lên bảy tuổi, trong những ngày vô tận của nghỉ hè, thường ra ngồi trên vệ cỏ của một con đường mòn ngắm mặt trời lặn trên đồng quê mênh mông. Đó là một con đường nhỏ, chạy vòng qua những thửa ruộng đầy nước sáng loáng như các tấm gương, xa tít mù tấp cho tới con đường lớn chặn ngang chân trời giữa hai rặng cây cao. Theo tôi biết thì con đường lớn sẽ đi ngang qua một cái cầu xi măng rồi song song với đường tàu điện sẽ chạy tới Hà Nội, một tỉnh thành xa lắc xa lơ.

"Trong vùng quê này, vùng Quang Tó, mỗi một hoàng hôn là một hội ánh sáng từng bừng. Chân trời đỏ ối đủ các màu đỏ, màu hồng, màu da cam, màu vàng, lẫn ngay cả chút màu tím ngắt, màu bạc trắng như vẩy cá. Các tia sáng rọi qua các đám mây vùn vụt lung lờn thành những hình thù đủ loại: quái vật dữ tợn, núi biển êm dịu như bông gòn, chiến sĩ cỡi rồng, sư tử, đang giơ đao, kiếm chém nhau, các cô gái đứng hay ngồi rải rác. Theo chiều gió, họ gặp nhau, rời rời nhau để biến dạng dần dần, không kịp yêu nhau, ghét nhau, đánh nhau, giết nhau. Trong khi vùng quê nhộn nhịp những tiếng ếch, nhái, dế mèn, châu chấu, ve sầu, nhất là ve sầu, kêu inh ỏi làm rung động của bầu không khí êm ả của chiều tà."

Oanh ngừng đọc, nhìn thoáng tôi, phần như dò hỏi, rồi ngược mắt lên ông giám đốc. Ông ta mỉm cười, đôi kính phản chiếu mấy cánh cửa sổ cao thành các hình cong cong trong suốt với nền trời xanh điểm vài đợt mây trắng.

- Anh còn nhớ không?

Nàng hỏi tôi bất thành linh, làm tôi giật mình. Vâng, tôi nhớ. Vì có những kỷ niệm mà chúng ta không bao giờ quên được, dù chúng không giữ hoàn toàn tính cách nguyên thủy, nhưng chúng vẫn làm ta xúc động, bồi hồi, như được sống lại các mảnh vụn đó một cách trọn vẹn. Kỷ niệm chung của Oanh và tôi không hoàn toàn giống nhau, nhất là nàng lại kể lại dưới hình thức tiểu thuyết, làm tôi ngỡ ngàng.

Tôi lại lắng nghe Oanh đọc. Cô gái mang lại khay nước trà đá trong cái ly lấm tấm nước.

"Dưới mặt nước phẳng lặng của các thửa ruộng, ánh nắng soi từng chi tiết một, cho tới đáy bùn lầy màu nâu tươi. Các con bọ nước đen xì chạy loăng quăng cùng các con nhện nước chân dài lêu nghêu, làm nhẵn mặt nước thành những vòng sóng nhỏ.

Tôi ngồi ngắm cảnh như vậy, rất lâu mà không chán, chờ đợi Oanh sẽ đến, tôi biết thể nào nàng cũng sẽ đến, vì chưa bao giờ nàng mãi vui mà quên hết các lời hẹn hò.

Tôi sung sướng, bình tĩnh như kẻ trúng số, giấy số đã nằm chắc trong túi, chỉ có việc đi lĩnh tiền thôi, vì trong báo đã đăng các số trúng và tôi có một trong các lô trúng giải lớn.

Tôi ngồi như vậy từ lâu chờ Oanh như chờ sự giải thoát khỏi tất cả phiền muộn của đời tôi.

Và tôi đưa mắt tìm con ve sầu mà tiếng kêu có vẻ gần đâu đây. Con ve có đặc tính là làm người ta tưởng nó đang kêu ở chỗ này mà thực ra nó nằm ở chỗ khác, để đánh lừa những kẻ thù. Vì vậy mà tôi tìm nó trên cành cây, rồi dọc thân cây, rồi lại rời mắt lên một cành khác. Sau cùng tôi tìm thấy nó nằm ẩn vào một gốc cây vỏ xù xì. Một mùi khói rơm rạ ở đâu thoảng tới, in vào trí nhớ còn non của tôi một dấu hiệu mà không bao giờ tôi quên nữa, đó là mùi của đồng quê, của hoàng hôn xuống, của ngày thơ, của tình thương mới nở.

Con ve chọn phía mặt trời lặn, chắc là để sưởi nắng. Nó có vẻ đang tham thiền hay đang mơ màng dưới ánh sáng rực rỡ, thân nó lỏng lẻo, cặp cánh mỏng và trong rung lên theo nhịp của tiếng nó ca hát. Chung quanh nó, rải rác khắp nơi, lẫn vào các cây nhãn, cây vải, các con ve khác cũng say sưa ca lên rầm rĩ.

Bây giờ tôi nhìn rõ con ve sầu, nó to gấp ba lần các con ve khác, chắc nó là một loại ve sầu rất hiếm, vì chưa bao giờ tôi thấy một con ve như vậy, mình nó đen xì vòng vàng giống như mình

một con ong. Tôi tự hỏi nó nghĩ sao khi tự thấy khác hẳn các con ve khác, không những to lớn mà lại đen với những vòng vàng. Đôi mắt nó tròn và long lánh, gồm hàng trăm mắt nhỏ, nhìn về vô tận, nhìn đồng quê bát ngát, nhìn mặt trời đỏ ối. Cánh nó mỏng và trong, gấp dọc theo thân mình, chân nó có đầy gai và móng nhọn móc sâu vào vỏ cây.

Ở đây, tôi nghĩ thầm, nó thực là đúng chỗ, cùng với các con ve khác, yên ổn ca hát cho tới đêm tối.

Tôi rón rén tới gần nó, bắt được nó trong tay, tuy tôi sợ nó cắn tôi. Nó rên rỉ khe khẽ, vỗ cánh một cách vô ích. Tôi mang nó về Hà Nội. Trong toa xe điện xộc xệch bằng gỗ, nó bị đầy ải, cố đơn theo nhịp bánh xe bằng thép nghiêng đều trên đường sắt. Nó không vỗ cánh nữa, chỉ se sẽ kêu. Tôi vuốt ve nó, an ủi nó và hiểu sự hãi hùng cùng cực của nó, làm như tôi cảm trước số phận cô độc của tôi trong một thế giới thờ ơ, khát khe. Tôi muốn nó được trở về với đồng loại. Mẹ tôi, ngồi cạnh tôi, thả con ve ra cửa sổ xe điện. Nó bay vào đêm tối, gió chiều ngập toa xe. Xe điện chạy rầm rầm về phía tỉnh thành, về phía ánh đèn điện bắt đầu ló ra. Tôi tự hỏi nó làm thế nào mà trở về quê cũ được. Thực ra nó không tìm thấy đường về, nó sẽ rơi vào một cái sân hiu quạnh bao bọc bởi bốn bức tường đá tổ ong.

Oanh đã tới, đứng sau lưng tôi trong khi tôi bận nhìn trời đất, nhìn con ve, nhìn các nhân vật bằng mây diễn kịch, nghe ếch nhái ca hát. Nàng đi nhẹ nhàng, uyển chuyển như một con rắn bò sát trên mặt đất. Nàng đứng lại cách tôi tám thước, nhìn tôi bằng con mắt đen tím, mỉm cười gập gờ, làm dịu hẳn đôi môi hồng nhạt và bình thản.

Tôi ngoảnh lại nhìn khuôn mặt trái xoan của nàng, làn tóc bay nhẹ lấp lánh trong ánh nắng, đẹp và sạch sẽ như một cô gái làm kiểu mẫu quảng cáo cho nước hoa.

Nàng đi về phía tôi kêu lên:

-Tôi tìm Đờm khắp mọi nơi. Tôi lạc vào các làng mạc, các hoàng hôn cô liêu, cho đến bây giờ mới gặp Đờm!

Oanh cúi mình lên tôi, bóng nàng chum ngập lên tôi, kéo dài thành một vệt đen mênh mông trong ánh nắng quái xiên ngang. Vì sự trớ trêu của một cô phù thủy tinh nghịch nào đó, tôi tự nhiên trở thành nhỏ xíu, chỉ cao bằng ngón tay trở và Oanh khổng lồ, đối với tôi, như một cô King Kong.

Tiếng nàng tròn và ngọt ngào thì thầm như sấm vào tai tôi:

- Cưng ơi!

Oanh ngồi xuống, mặt tằm trong ánh nắng vàng khè, mắt trong như thủy tinh tím ngắt. Nàng phá ra cười vì tôi nhảy vội để tránh khỏi bị đè bẹp bởi đôi mông của nàng.

- Xin lỗi, tôi đã làm Đờm sợ hãi!

Tôi chưa kịp làm gì thì Oanh đã tóm được tôi bằng hai ngón tay. Nàng đặt tôi vào lòng bàn tay, nâng tôi lên miệng nàng để hôn tôi:

- Coi kìa! Các cô bạn tôi đang chạy tới!

Và tôi nhìn phía đằng xa một đàn con gái đang nhịp nhàng chạy, người này lẫn vào người kia, thành một khối uyển chuyển. Họ đều trầm xuống, như trong một giấc mơ lạ lùng. Chân, tay, đùi họ mạnh mẽ căng ra, co lại trong nhịp chạy, nổi bật các bắp thịt, họ cười nói vui vẻ tằm trong ánh nắng còn âm ảm. Tôi biết họ, như người ta biết nhau trong một giấc mơ dù chưa bao giờ gặp nhau, nhưng đối với họ tôi chỉ là một đồ chơi, một hình nộm bằng gỗ nhỏ xíu. Họ có ngờ đâu tôi là một người đàn ông trước khi bị biến thành đồ chơi, và một ngày nào đó tôi sẽ thoát khỏi ảo thuật để trở lại thành người.

Các cô gái kêu lên:

- Chào anh Đờm!

Họ vây tròn Oanh và tôi. Còn tôi thì vẫn đứng trên bàn tay Oanh như một anh hề làm trò vui cho các cô gái trẻ. Họ trêu ghẹo tôi, chọc tôi, cù tôi. Bích, cô gái trẻ nhất và ngây thơ nhất trong bọn lấy ngón tay út cù tôi. Tôi cười đến nổi suýt ngã ra khỏi lòng bàn tay Oanh. Bích cười bảo tôi:

- Chưa cù mà đã cười!

Tôi vội trốn trong các ngón tay Oanh.

Sau khi đùa nghịch chán chê, các cô gái trải khăn bông xuống đất, người thì nằm dài, người thì ngồi, người thì đứng, như những bức tượng, thân thể, ngực bụng, hông, vai, mắt nửa nhắm nửa mở. Mặt trời bây giờ đã lặn sát chân trời, ánh nắng xiên song song mặt đất.

Gió chiều lên, hơi lành lạnh. Bích đặt tôi giữa đôi vú tròn và xinh xinh của nàng, như giữa hai cái đồi cát nhỏ. Tôi cố giấu sự thèm muốn của tôi bằng cách nằm sấp trên ngực Bích, cảm thấy làn da của nàng mềm, ấm, các sợi lông tơ mịn như mây. Tôi hôn đầu vú hồng hồng của nàng làm nàng mỉm cười bí mật, thân thể hơi rợn lên.

Chiều xuống càng nhanh. Các vì sao bắt đầu lần lượt nhấp nháy giữa các làn mây tím. Gió bây giờ nổi lên, quét lá tràn mặt đất. Các cô gái bỗng không cử động nữa, yên như các bức tượng muối, yên bất trong gió lốc cuốn tròn cô mây và bụi đất. Tôi vội cuốn mình vào trong vạt cái lá khô. Bích tan dần trong cơn lốc cùng các cô gái khác, cùng với Oanh thành muối trắng, thành bụi nhỏ. Chẳng bao lâu chung quanh tôi chẳng còn ai nữa. Chỉ còn tôi chơ vơ đứng trên một đồng cây khô mà gió đã tạc lờ mờ thành hình các cô gái."

Làm sao cho Oanh hiểu rằng quê tôi xa lắm, mãi tít trong làng Quang Tó bao bọc bởi hàng ngàn ruộng nước, bờ tre rậm rạp ? Đêm nay giao thừa, tôi lại nhắc điều đó cho Oanh. Nàng nắm tay tôi:

- Xa, gần, đâu có gì quan trọng?

Đêm giao thừa, đêm củ mực tối như mực, thì có ai đi chơi, ngoài chúng tôi? Bánh chưng đã được vớt ra từ lâu, lửa rơm đã tàn, chỉ còn than đỏ ngói ngóp trong tro trắng. Đèn nến sáng rực bàn thờ, khói hương bay ngào ngạt.

Bỗng pháo nổ rầm rĩ khắp cả tỉnh. Mùi diêm sinh thơm nồng, xác pháo đỏ đầy sân lẫn vào hoa đào. Các hoa thủy tiên bắt đầu nhú bông. Oanh và tôi vừa kịp tới nhà các bạn ăn tết. Họ ăn, uống, hát, vui vẻ. Thực là "thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ, nêu cao tràng pháo bánh chưng xanh". Đêm nay Oanh uống nhiều, mặt như có vẽ tằm, hừng hực dưới ánh nến. Nàng thì thầm kể rằng ngày xưa, cách đây sáu bảy chục năm, 1909, bà cô nàng, cũng tên là Oanh, đã tới thăm đền Vòng ở cách Hà Nội 35 cây số. Và cô nàng đã gặp một anh lính thú. Câu chuyện được Oanh kể lại trong cuốn sách của nàng. Tôi xin chép lại đoạn đó, vì có nhiều sự trùng hợp thú vị:

"Bồn phận hàng ngày của anh lính là đứng canh trong một sân đền gạch Bát Tràng dưới nắng hè chang chang, giữa hàng ngàn cây nhãn cổ thụ um tùm xanh sẫm.

Oanh, vì bà cô cũng tên là Oanh, đi lang thang từ miếu này đến đền kia, từ sân này đến hồ nọ, bỗng gặp anh lính thú đứng bất động. Nàng bật kêu khẽ, nhưng lại bình tĩnh ngay, nâng cái máy chụp hình lên chụp. Anh lính mỉm cười rất nhẹ, nhưng vẫn không nhúc nhích. Oanh cố nhiên mặc theo thời trang thời đó: mớn quai thao, áo the đen, vắn khăn nhung, đi giày cong. Giữa lúc này thì đàn ve bùng ra ca hát mạnh đến nỗi làm rung cả không khí, buổi trưa nóng. Đàn ve, không hiểu tại sao, có lúc im bật hết, rồi cùng một lúc lại kêu cùng một lượt. Oanh rất ngạc nhiên tại sao ở đây lại nhiều ve sâu thế, hàng ngàn, hàng triệu con. Bây giờ là đúng giữa trưa, nắng khô làm đọng cả thời gian và tiếng ve trở thành tiếng ru ngủ, đưa người ta vào cõi mộng miên man.

Thái bình đã đến từ lâu, lâu lắm rồi, mà anh lính vẫn trơ trơ chống giáo đứng canh hàng giờ, im như các tượng đá chung quanh, không hề cử động, không mỏi, không mệt, đến nỗi biến thành một phần tử kiến trúc trong khu đền này.

Thời đó, quan niệm xây đền không xây cao, mà chỉ xây theo chiều ngang, sân này nối sân kia,

đền này tiếp theo đền khác, hồ nước lại nối hồ nước. Các sân thường rất lớn, có khi trổ trại lát gạch, có khi có tượng voi, chiến sĩ, tượng tướng giữ trận, quan lại đứng châu với hia và mũ, cầm hốt trong tay.

Giữa các sân trống trải đó, người ta xây đền với các mái bằng ngói đẹp. Bóng mặt trời buổi trưa che mất cột, kèo, cửa ngõ, làm người ta có cảm tưởng các mái vĩ đại đang nổi lơ lửng trong không.

Oanh chỉ có một mình trong sân gạch, đứng cách anh lính 8 thước (khi Oanh gặp tôi nàng cũng đứng cách tôi 8 thước). Nàng giữ ý tứ và ngạc nhiên vì sự có mặt của anh lính trong khung cảnh trầm lặng của rừng nhân, inh ỏi của đàn ve, và cổ kính của đền đài. Đôi mắt tím than của Oanh dò xét anh lính. Anh ta vẫn đứng yên. Nàng tiến lại gần thêm chút nữa, ngắm nghía, đắn đo. Khoảng cách này thực hợp để chụp hình anh lính. Mấy ngón tay trắng trẻo của Oanh loay hoay vặn máy. Đó là một cái máy chụp ảnh vuông như cái hộp, bọc da đen. Ông kính đủ sáng để chụp hình đẹp trên phim bằng kính mỏng. Oanh nhân tiện ngắm anh lính qua máy ảnh. Anh ta đội cái mũ làm bằng đồng, 4 mảnh đồng được nối vào nhau bằng sợi dây da trâu. Như mọi tất cả các anh lính khác thời đó, anh ta mặc một cái áo nâu đỏ, một cái quần trắng, bấp chần bó bằng vải đỏ. Một cái áo giáp bằng da trâu che ngực và lưng anh ta. Trên trán có trạm ba chữ "cảm tử quân".

Anh lính liếc nhanh nhìn Oanh, còn nhanh hơn cả máy chụp hình, anh ta đã nhận thấy rằng mũi Oanh cao và thẳng, khác hẳn các cô gái mũi tẹt mà anh quen, và đôi môi hồng, làn da trắng, làm tăng cái duyên sẵn có của Oanh, khác màu da bánh mật mà anh thường gặp. Anh ta biết rằng qua đôi mắt tím đen kia hình ảnh của anh đã lọt vào tận đáy mắt Oanh, như một sự đụng chạm cụ thể. Trong vài giây, Oanh bối rối, nhưng nàng lại tự chủ được ngay. Nàng lại trở thành một khách du lịch đi ngoạn cảnh các đền đài cổ. Tấm hình được đăng trên một tuần báo văn chương. Bây giờ tôi còn giữ một bản, nhưng tấm ảnh hình như cũ hơn một thế kỷ, mái ngói đã xiêu vẹo, các tượng thì sứt mẻ, có cái mất đầu, mất tay. Gạch trong sân đã phủ rêu và vài chỗ ngập cỏ dại. Binh phục của anh lính thì vá vúi nhiều chỗ, cây giáo cũng mất mũi nhọn. Nhưng bọn ve sầu vẫn ca hát, qua tấm hình, y như buổi chiều mà tôi ngồi chờ đợi Oanh tới. Tôi để đàn ve ru tôi vào tiếng ếch nhái, châu chấu, dế mèn, mà cánh đồng quê này có rất nhiều.

Đêm nay, năm cũ qua năm mới, tôi lắng nghe Oanh kể chuyện anh lính thú đời xa. Rượu nồng đã cạn, pháo còn lác đác nổ đâu đây. Tôi nói với Oanh rằng sự gặp gỡ anh lính thú là điềm báo hiệu sự gặp gỡ giữa nàng và tôi. Oanh kéo tay tôi đứng dậy:

- Thôi, đừng nói nữa. Ra nhảy đi anh!

Tôi đứng lên, ôm Oanh vào tôi. Tôi tưởng tượng như tôi là anh lính. Dẫu rằng nếu anh ta ở đây, anh rất có thể nhảy với Oanh, uống và hát với Oanh, rồi sẽ yêu Oanh như tôi đang yêu nàng.

*

Mùa thu đến với lá vàng xào xạc trên mặt đường vắng. Những lá nhỏ còn xanh tấp tễnh như một tấm màn treo trên nền trời xanh biếc. Con ve sầu khi ca hát suốt cả mùa hè bây giờ run rét trong một cái sân vắng teo. Nó rơi vào cái sân này vì kiệt sức và đói khát, thất vọng vì thiếu mặt trời, nhớ tiếc thời huy hoàng nhảy múa đã qua. Mỗi lần lướt bên tai ve sầu, gió thu lại hỏi:

- Hỡi cô gái đẹp! Cô bao nhiêu tuổi?

- 18 tuổi, ve sầu trả lời. Tôi đói và khát!

Nhưng gió đã đi nơi khác, leo qua tường đá tổ ong, len lỏi vào lá cây dây leo. Gió sẽ trở lại, và sẽ hỏi ghẹo hoài cô gái. Gió thu lạnh, mây thu xây thành, trong sân hiu quạnh, cô ve sầu vẫn run sững trong cái áo dạ hội mỏng manh, rách rưới, làm hở hang cái thân thể đều đặn để gió vô tình vuốt ve.

Tôi vẫn giữ tấm ảnh cô gái ve sầu, tóc dài chấm mông, trần truồng, đứng co ro vào một góc tường. Chân không ngập lá khô. Nàng thu tay trên ngực xinh xắn, da nàng vẫn sạch sẽ, trừ vài vết bunn rêu. "Chết trong một cái sân hiu quạnh, chết không ai hay, chết xó, chết xĩnh, tôi làm

sao mà chết như vậy được?", cô gái buồn rầu tự hỏi.

Cô ve sầu giương giương cánh đã rách, cố bay lên mà không được, chỉ làm cánh rách thêm. Nàng quay lại chỗ cũ, làm như là chỗ đó đã được chỉ định từ lâu. Thôi, từ nay hết bay nhảy cảnh này qua cảnh khác, say mê ca hát với mùa hè, với nhựa cây ngọt ngào, với những ngày hội hè, nhảy múa chân không, váy mỏng bay tung, lộ đôi chân dài nõn nà.

*

Dưới ánh đèn lồng lầy, cô gái để mồm gần sát vào mi-crô mà hát, tiếng thầm thì kêu gọi tha thiết trong một bầu âm thanh trầm trầm và mênh mang. Mắt cô to, mắt ve sầu, mắt gòm hàng trăm mắt phân tử, khi nửa nhắm, nửa mở, khi thì nhìn thẳng ném những tia sáng đủ màu, vừa giải bày các lời nhạc, lại vừa như từ chối các lời đó.

Ngồi trong một góc xa, trước một ly Gin-tonic, tôi để tiếng hát ru tôi vào thế giới của các đứa trẻ khổ sở. Và cô ve sầu là nàng tiên che chở chúng tôi.

Ban đồng ca gồm các cô gái mặc đồ đen và các cậu trai mặc đồ trắng hát phụ hoạ: "Đừng để nàng tiên rơi vào trong một cái sân vắng." Rồi lại hát trả lời: "Không! Không bao giờ em yêu anh!" Cô ve sầu, tung làn tóc xoã lên vai, quyết định đau khổ: "Vâng !Vâng! Không bao giờ em quên anh!"

Tôi nhủ thầm: "Chúng ta sẽ không bay qua biển dưới các vì sao nhấp nháy. Hành trình của chúng ta sẽ không còn một dấu vết nào." Và tôi cũng buồn khổ như cô gái. Tôi muốn Oanh có mặt cạnh tôi, nắm tay tôi, thì thảo đọc vào tai tôi những bài thơ vô tận. Rồi bất chợt cô gái vươn thân mình mỏng manh lên, quay tròn bắt đầu múa. Cô hát mạnh đầu làm tung bay tóc, chợt đứng khựng lại, rồi nhìn phải nhìn trái, y hệt con gà trọc đang khiêu khích địch thủ, rồi lại múa như hoa đào bay một ngày Tết. Nàng có trí nhớ phi thường từng cử chỉ dù nhỏ nhặt của bài múa. Nàng sống bản khiêu vũ này, chứ không phải là múa thôi, làm tôi ngỡ người ra nhìn.

Rồi không biết sao, tôi đi theo cô gái, quàng tay lên cái eo xinh xinh, như eo của một con ong, cảm rõ rệt từng cử động nhỏ của thân thể nàng. Chúng tôi hoà lẫn vào đám đông ra nhảy. Cô ve sầu tiếp tục hát khe khẽ, nhưng rất đam mê. Sự giải thoát chợt đến. Không còn có thăm kịch nữa, không còn bùa ngải. Tất cả trở nên bình thường. Còn có gì bình thường hơn cái quán khiêu vũ này, nơi mà tôi đã mời cô gái tới ? Đứa trẻ bơ vơ sống trong hầm tối - Tôi sẽ đọc đoạn này trong cuốn truyện Oanh viết - và cô ve sầu đọa đầy, biến thành một cặp trẻ tuổi đang ôm nhau nhảy như tất cả các cặp trẻ tuổi khác.

*

Nhạc trở nên hỗn loạn, rất lớn, rất mạnh, làm rung các lồng ngực. Các tia laser chiếu khắp nơi, gặp nhau, rời nhau, thành các hình ảnh bất ngờ. Các cặp nhảy tung bùng. Trong bóng tối, tôi không nhìn thấy cái áo đen của ve sầu, mà chỉ thấy các vòng vàng chói, làm nổi bật các thân thể tròn trĩnh, cái khuôn mặt trái xoan với đôi mắt đen xanh (như đôi mắt của một con ve), tròn, to; đôi môi nhấp nhánh hút điều thuốc lá, khói thuốc bay lẫn vào các tia laser như sương mù trong thung lũng mùa đông. Tôi định ôm cô gái thì cô ta sát người vào người tôi y như tôi mong muốn, y như sự mong muốn trong một giấc mơ, và hai đầu chúng tôi chạm vào nhau. Tiềm thể chúng tôi nhảy, má cọ má, lắng nghe nhạc du dương.

- Em bao nhiêu tuổi? Tôi hỏi khẽ cô gái.

- Anh nói nhẹ như gió mùa thu.

- Ủa? Em có nghe thấy anh nói không?

- Tiếng của anh đã bị nhạc mang đi mất rồi.

- Em bao nhiêu tuổi?

Cô gái lùi lại một bước nhìn tôi. Chúng tôi mỉm cười. Tôi không hiểu tại sao tôi lại hỏi tuổi cô gái, làm như tôi buột miệng mà hỏi chứ không phải tôi muốn. Cô gái lấy ngón tay để nhẹ lên mí mắt tôi.

- Em mới 18 tuổi. Em đang khát nước!

Ly của ve sầu đã cạn, tôi cầm lấy ly của tôi đưa cho cô gái. Cô ngửa đầu uống một hơi hết. Tôi nói:

- Tôi tên là Đờm. Một thứ tên quê mùa, như cái lòng quê của tôi.

Tôi muốn hỏi cô gái địa chỉ và số dây nói. Cô ta trả lời với một nụ cười:

- Tên em là Ve... Ve Sầu!

- Tên nghe cũng là lạ!

- Có gì mà lạ! Em tên là Ve, tiện thể người ta gọi em là Ve Sầu. Ve thì vui, ve có bao giờ sầu! Sầu là buồn bã sầu muộn. Thực là trước ngược.

- Vậy em tên thật là gì?

- Sao mà anh tò mò thế! Nàng trả lời và ngả đầu lên vai tôi. Tóc nàng làm buồn buồn trên cổ tôi, nhưng tôi không nhúc nhích mà cũng không hỏi thêm gì nữa. Tôi chỉ ôm cái lưng nhẹ bồng, nhẹ đến nỗi có thể bay bổng lên được. Vẫy cánh vài cái là cô gái sẽ từ từ bay lên không, giữa trần nhà, cạnh cái quả bóng tròn làm bằng hàng trăm mảnh kiếng nhỏ.

Tôi ngắm khuôn mặt nàng trong bóng tối, khuôn mặt thanh và đẹp, như tất cả các cô gái thời này, như là vừa mới ra từ một tạp chí thẩm mỹ. Tự nhiên tôi thấy nhẹ nhõm cả tâm hồn, vì không bao giờ tôi sẽ mất nàng, vì còn bao nhiêu cô gái gần hoàn toàn giống nàng trên trái đất này. Tôi thoát khỏi sự độc nhất của bản thể để tìm thấy sự biến dạng và đa dạng của mọi vật, không những qua đời trước đời sau mà ngay cả lúc này.

- Người ta gọi em là Ve Sầu vì em lúc nào chẳng vô tư lự, hay hát, thích nhảy.

Sau khi giải thích, cô gái dợ ngón tay trở đánh nhịp theo âm nhạc, đầu hơi lắc lư, mắt lạc vào hư vô. Rồi thân thể nàng bắt đầu theo nhịp, như bị thúc giục bởi một nhu cầu cần thiết.

- Anh muốn nhảy không? Ve Sầu hỏi tôi. Tôi đứng dậy, cầm tay nàng, dẫn nàng đi len lỏi qua các bàn ghế. Trong khi đi, tôi đặt chân vào một cái va ly -Ai lại đến chỗ khiêu vũ này với một cái valy ? - Đặt dưới một cái bàn. Một người đàn ông hình dáng tầm thường xin lỗi tôi. Nhưng tôi đâu có để ý tới ông ta tôi chỉ chú ý đến cô gái Ve Sầu đang nắm nhẹ tay tôi nhiều lần như muốn truyền cho tôi một điều gì bí mật.

Tôi nhìn kỹ cô gái, đôi mắt xanh đậm phần như đen, đôi môi đỏ chói, cái thân thể nõn nà trong các vòng băng tròn màu vàng, và dò hỏi cô ta muốn nói gì. Đó là một sự mời mọc, một cái gì thân mật, giản dị như một bông hoa đang nở, vô ích như một vì sao lạc.

Trông nàng nõn nà và tin cẩn làm tôi tưởng tôi là một con rắn cấp đớp một con nhái béo ngậy, dễ dàng, ngon lành.

Nhạc trở rã rạc, rồi đánh bossa-nova, tango, blues, rock, disco, soul, tecno, thực đủ loại. Theo nhạc, cô gái uyển chuyển người, đôi mông tròn, đôi chân lê trên sàn theo điệu nhảy 1950 của Jane Powell hay Debbie Reynold. Nàng quay quanh tôi, trong cái áo đen vàng, khi chạm vào tôi, khi chạy ra xa. Nàng khe khẽ hát, nàng ôm tôi vào đôi tay mảnh mai, quay lưng đi, quay mặt lại, chân tay mềm mại, vung tóc đập vào mặt tôi. Nàng thực là một con ve chỉ biết hát và nhảy.

Khi gần tôi, nàng ghé vào tai tôi hỏi:

- Anh có để ý anh chàng có cái valy?

- Có, có chứ...

Tôi chưa nói xong thì nàng đã đi lẫn vào đám người đang nhảy. Khi nàng quay lại thì nàng lại nói nhỏ:

- Anh chàng hoàn toàn lạc lõng ở nơi này, anh ta ăn mặc như một người bán hàng dạo.

Rồi nàng lại biến đi, bụng rung chuyển múa như một cô vũ nữ chuyên môn múa bụng. Rồi nàng quay thành những hình tròn, như thể đủ biết nàng khéo léo múa làm sao. Nàng nhảy tới:

- Anh chàng có thể là thám tử theo dõi cặp nhân tình ngồi cạnh cái cột đá, nàng mặc hoàn toàn trắng, chàng cũng mặc đồ trắng, đầu đội cái mũ rơm. Chắc nàng rất giàu, anh chàng chắc chắn kém. Anh có để ý thấy hòn kim cương to tướng mà nàng đeo ở ngón tay ?

Như để trả lời tôi, hòn kim cương rơi vào mắt tôi một tia sáng màu lam rực rỡ làm tôi bàng hoàng. Anh chàng có lẽ là một kỹ nghệ gia đi du lịch, tóc phần trắng xoá, mắt sáng nhìn thẳng vào mắt người ta, da rám nắng, thân thể mạnh mẽ như một nhà thể thao. Còn cô gái thì giống Oanh quá, đến nỗi tôi muốn chạy lại hỏi xem nàng có phải là Oanh không. Đã nhiều lần tôi gặp những người giống nhau như hai giọt nước. Chính tôi cũng giống y hệt một nhạc trưởng nổi danh, đến nỗi một bà bạn cũ đã cắt hình ông ta trong báo để gửi cho tôi. Vậy cô gái ngồi kia có thể là hay không là Oanh. Tôi tạm gọi nàng là Oanh cho tiện kể tiếp.

Anh kỹ nghệ gia - hay khách du lịch - nâng cốc sâm banh, Oanh cũng nâng cốc. Hai người uống, mắt nhìn mắt, tay quàng tay. Mắt cô gái - hay là mắt Oanh? - nhìn tôi trong hai giây như dò hỏi, rồi nhìn đám người đang khiêu vũ, cô Ve Sầu cạnh tôi, anh kỹ nghệ gia; anh này trả lời cái nhìn bằng một nụ cười sáng loáng như trăng lưỡi liềm, vì rằng anh rất trắng, rất đều. Ngay lúc đó, có lẽ một ảo tưởng, tôi nhìn thấy một hình người cao bằng ngón tay trở đang múa trong cốc sâm banh của Oanh. Sau khi múa vài cử động, hình người đó biến mất, sung sướng như khi đã hiện ra, chúng nhận rằng dù là ảo ảnh hấn cũng đã sống. Tôi không dám thổ lộ gì cho Ve Sầu, sợ nàng cho tôi là lập dị.

Khi Ve Sầu và tôi trở về bàn của chúng tôi, tôi cố ý đi sát vào bàn của Oanh và anh kỹ nghệ gia. Cái nhẫn kim cương thực là đẹp, luôn luôn ném những tia sáng đủ màu đi mọi hướng. Và tôi thấy rõ ràng trong ly sâm banh của Oanh không có một hình nộm nào cả.

Ve Sầu thúc khuỷu tay vào tôi:

- Anh chàng có cái valy đã đi rồi.

- Chắc anh ta đã chán cảnh nhảy nhót.

- Không, anh ta đi vì anh ta yêu cái cô áo trắng đeo nhẫn kim cương. Em khát nước. Anh kêu một ly Gin-tonic cho em đi !

Chúng tôi ngồi sát vào nhau, nàng để tay vào tay tôi, cử chỉ này làm tôi cảm động vì đã nhắc đi nhắc lại hàng nghìn năm rồi. Đôi môi nàng mấp máy hát buồn buồn cạnh tai tôi, thu gọn chúng tôi vào một thứ tình yêu cô độc chỉ có hai người, tiếng hát gần gũi, rõ rệt đến nỗi tôi có thể sờ nó, hôn nó được. Tôi thoáng thấy mùi thơm say say của nhàn, vài quả chín, như mùi rượu. Tự nhiên tôi muốn tâm sự, và thú thực:

- Tôi chỉ là một hình nộm bé nhỏ, tôi ngạc nhiên nói.

- Ai giật dây anh? Phải có người giật dây thì hình nộm mới sống được. Hình nộm chỉ sống cho một người nào, vì một người nào.

- Anh chàng có cái valy cũng là tôi!

Cô Ve Sầu cười, thích thú. Đờm tìm cách giải thích cho cô gái:

- Thực vậy! Dù rằng rất khó tin. Ve nhìn kỹ tôi mà xem!

Nàng ngồi thẳng lên nhìn Đờm mà như không thấy Đờm. Các tia laser, sau khi phản chiếu vào hàng trăm tấm kính của quả cầu, làm Đờm giống thứ hình nhấp nháy không thực của một cuốn phim đen trắng cũ.

- Còn cô gái áo trắng tên là Oanh.

- Anh biết nhiều điều nhỉ, cô Ve Sầu ghẹo Đờm.

Và nàng lúi túi ra khỏi sàn nhảy.

Ánh sáng, âm nhạc, trộn lẫn nhau, trả lời nhau. Đôi chân không của Ve Sầu lướt trên sàn gỗ hầu như không chạm. Người ta có cảm tưởng là nàng biết bay. Thực vậy, nàng nhẹ nhàng, lượn đi lượn lại, đôi khi kéo cái váy lên lộ đôi chân dài, thon thon. Tại sao mà nàng thêm khát sống như vậy? Làm sao mà nàng sống đam mê mãnh liệt như vậy? Tôi chạy theo Ve Sầu, ngửi các mùi quả chín trong từng nếp áo và tôi hát lớn hơn mọi khi.

TƯỜNG HÙNG

trích đoạn tiểu thuyết

Lời Nói Ngập Ngừng